

Số: 07/2024/QĐST-DS.

Thuận Bắc, ngày 20 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 12/09/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 06 năm 2024;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm: 1993.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1974.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Thanh V có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền còn nợ hụi (huê) là 35.000.000^d (Ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải nộp 875.000^d (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị B không phải chịu án phí,

hoàn lại cho bà B số tiền 1.150.000^d (*Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0001842 ngày 25/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh, Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV).

THẨM PHÁN

Nguyễn Bảo Châu